

**UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: 3277 /SGDDT-KHTC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2022

V/v đăng tải nội dung dự thảo Tờ trình,
Nghị quyết quy định chính sách đầu tư, ưu
tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách
đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non
thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến
khu công nghiệp trên địa bàn
tỉnh Kiên Giang

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Căn cứ Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về việc quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông báo số 131/TB-HĐND ngày 28/10/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Nay Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị quyết quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, hồ sơ gồm có:

- Công văn yêu cầu đăng tải thông tin.

- Dự thảo Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Xin trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.



Phạm Xuân Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TTr- UBND

Kiên Giang, ngày tháng năm 2022

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh trình Hội đồng nhân dân (HĐND) thông qua Nghị quyết quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Ngày 8/9/2020 Chính phủ ban hành Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non. Để triển khai thực hiện Nghị định 105/2020/NĐ-CP UBND tỉnh đã giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết thực hiện một số điều trong Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ.

Việc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để thực hiện các chính sách quy định tại Nghị định 105/2020/NĐ-CP tại thời điểm này là phù hợp và cần thiết, vì: Điều 15 của Nghị định 105/2020/NĐ-CP có quy định hiệu lực thi hành Nghị định từ ngày 01 tháng 11 năm 2020. Điều 14 của Nghị định có quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là: *Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện các chính sách tại địa phương theo quy định tại Nghị định này; Bảo đảm kinh phí thực hiện chính sách theo quy định; xây dựng dự toán ngân sách hàng năm, báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh để quyết định các giải pháp bảo đảm cân đối nguồn lực tài chính cho thực hiện chính sách tại địa phương. Do vậy việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để thực hiện các chính sách quy định tại Nghị định 105/2020/NĐ-CP là cần thiết và phù hợp với quy định.*

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Quy định mức hỗ trợ kinh phí để thực hiện một số chính sách phát triển giáo dục mầm non được quy định tại Nghị định 105/2020/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Chính sách này ra đời nhằm thúc đẩy sự phát triển của giáo dục mầm non, trong đó có chính sách rất nhân văn, hỗ trợ kịp thời cho con công nhân, người lao động, đặc biệt trong giai đoạn khó khăn do dịch COVID-19 gây ra. Chính sách này cũng thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Chính phủ với công nhân lao động và đội ngũ giáo viên mầm non đang trực tiếp chăm sóc cho con em công nhân.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Nghị quyết quy định chi tiết Điều 5, Điều 8, Điều 10 của Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

- Bảo đảm tính phù hợp với quy định của Luật Giáo dục 2019; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

- Tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan soạn thảo, chủ trì Xây dựng Nghị quyết quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Cơ quan soạn thảo đã dự thảo văn bản và tổ chức họp lấy ý kiến của các sở, ban, ngành có liên quan. Sau khi lấy ý kiến, cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh dự thảo văn bản gửi Sở Tư pháp để tổ chức thẩm định đúng theo quy định.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thông qua các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 4 Điều cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Quy định chính sách

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động; chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng cho các đối tượng sau:

- a) Cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn cấp huyện có khu công nghiệp;
- b) Trẻ em mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp;
- c) Giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Quy định chính sách

- Tại Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định:

1. Đối tượng hưởng chính sách: Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

2. Nội dung chính sách: Đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này được hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất 01 lần, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Mức hỗ trợ tối thiểu là 20 (hai mươi) triệu đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập.

3. Phương thức thực hiện: Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều này, căn cứ khả năng ngân sách địa phương và số lượng cơ sở giáo dục mầm non độc lập trên địa bàn thuộc diện được hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch, phương án hỗ trợ, phương án kiểm tra việc hỗ trợ và sử dụng kinh phí cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện, bảo đảm việc hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 hằng năm.

- Tại Khoản 1, 2 Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định:

1. Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Kiên Giang thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép

thành lập và hoạt động theo đúng quy định, có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định, được hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.

- Tại Khoản 1, 2 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định:

2. Hỗ trợ giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn khu công nghiệp thuộc tỉnh Kiên Giang bảo đảm những điều kiện sau:

a) Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định;

b) Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục;

c) Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

Mức hỗ trợ: 800.000 đồng/tháng (tám trăm ngàn đồng một tháng). Mức hỗ trợ này nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục với giáo viên và không dùng để tính đóng hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

Thời gian hưởng hỗ trợ tính theo số tháng dạy thực tế trong năm học. Số lượng giáo viên trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục được hưởng hỗ trợ được tính theo định mức quy định đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập hiện hành.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước, được giao trong dự toán hằng năm cho Ngành Giáo dục và Đào tạo, theo phân cấp quản lý.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết, định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Giao thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

- Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn ngân sách tỉnh, được giao trong kinh phí sự nghiệp giáo dục và đào tạo được giao hàng năm.

- Dự toán kinh phí hàng năm là: **188.400.000** đồng (*Số tiền bằng chữ: Một trăm tám mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng*).

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Kỳ họp thứ , Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. *hu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Văn hóa xã hội HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND tỉnh (VX);
- Lưu: VT, VX, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Số: /2022/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày tháng năm 2022

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Xét tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thông qua Nghị quyết Quy định một số chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh; Ý kiến thảo luận, góp ý của các Đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động; chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng cho các đối tượng sau:

a) Cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn cấp huyện, thành phố có khu công nghiệp;

b) Trẻ em mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục là con công nhân, người lao động làm việc tại các khu công nghiệp;

c) Giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp;

d) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Quy định chính sách

1. Hỗ trợ là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)/cơ sở Giáo dục mầm non độc lập.

2. Hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng, tính theo số tháng học thực tế, không quá 9 tháng/năm học đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

3. Hỗ trợ 800.000 đồng/tháng, tính theo số tháng dạy thực tế trong năm học đối với đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước, được giao trong dự toán hằng năm cho ngành giáo dục - đào tạo, theo phân cấp quản lý.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết, định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Giao thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2022, có hiệu lực thi hành từ .../.../2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch & các P. Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- UBND cấp huyện;
- Lãnh đạo VP, các phòng, CVNC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH